

NỘI DUNG BÀI HỌC

BÀI 6: CÔNG DÂN VỚI CÁC QUYỀN TỰ DO CƠ BẢN

(Tiết 1)

I. Các quyền tự do cơ bản của công dân.

1. Quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân.

a. Thế nào là Quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân:

- Không ai bị bắt, nếu không có quyết định của Tòa án, quyết định hoặc phê chuẩn của Viện kiểm sát, trừ trường hợp phạm tội quả tang.

b. Nội dung quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân:

- Không một ai, dù ở cương vị nào có quyền tự ý bắt và giam, giữ người vì những lí do không chính đáng hoặc do nghi ngờ không có căn cứ.

- Trong một số trường hợp cần thiết phải bắt, giam, giữ người thì những cán bộ nhà nước có thẩm quyền được quyền bắt và giam, giữ người, nhưng phải theo đúng trình tự và thủ tục do pháp luật quy định.

+ Trường hợp 1: Viện kiểm sát, Tòa án trong phạm vi thẩm quyền có quyền ra lệnh bắt bị can, bị cáo, để tạm giam theo quy định pháp luật. Khi có căn cứ xác đáng chứng tỏ bị can, bị cáo sẽ gây khó khăn cho việc điều tra, truy tố, xét xử hoặc sẽ tiếp tục phạm tội.

+ Trường hợp 2: Bắt người trong trường hợp khẩn cấp.

+ Trường hợp 3: Bắt người đang phạm tội quả tang hoặc đang bị truy nã

c. Ý nghĩa quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân: Đọc thêm

NỘI DUNG BÀI HỌC

BÀI 6: CÔNG DÂN VỚI CÁC QUYỀN TỰ DO CƠ BẢN

(Tiết 2)

I. Các quyền tự do cơ bản của công dân.

2. Quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự và nhân phẩm của công dân.

a. Thế nào là quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự và nhân phẩm của công dân.

- Công dân có quyền được bảo đảm an toàn về tính mạng, sức khỏe, được bảo vệ danh dự và nhân phẩm; không ai được xâm phạm tới tính mạng, sức khỏe, danh dự và nhân phẩm của người khác.

b. Nội dung quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự và nhân phẩm của công dân

* *Thứ nhất:* Không ai được xâm phạm tới tính mạng, sức khỏe của người khác. Pháp luật quy định:

- Không ai được đánh người; đặc biệt nghiêm cấm những hành vi hung hãn, côn đồ, đánh người gây thương tích, làm tổn hại cho sức khỏe của người khác.

- Nghiêm cấm mọi hành vi xâm phạm đến tính mạng của người khác như giết người, đe dọa giết người, làm chết người.

* *Thứ hai:* Không ai được xâm phạm tới danh dự và nhân phẩm của người khác.

- Không bịa đặt điều xấu, tung tin xấu, nói xấu, xúc phạm người khác để hạ uy tín và gây thiệt hại về danh dự cho người đó.

c. Ý nghĩa quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự và nhân phẩm của công dân: Đọc thêm

NỘI DUNG BÀI HỌC
BÀI 6: CÔNG DÂN VỚI CÁC QUYỀN TỰ DO CƠ BẢN
Tiết 4

I. CÁC QUYỀN TỰ DO CƠ BẢN CỦA CÔNG DÂN.

4. Quyền bảo đảm an toàn bí mật thư tín, điện thoại, điện tín.

- Thư tín, điện thoại, điện tín của cá nhân được bảo đảm an toàn và bí mật. Việc kiểm soát thư tín, điện thoại, điện tín của cá nhân được thực hiện trong trường hợp pháp luật có quy định và phải có quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Không ai được thu giữ, bóc mở, tiêu hủy thư tín, điện thoại, điện tín của người khác.

- Chỉ có người có thẩm quyền theo qui định của pháp luật và chỉ trong trường hợp thật cần thiết phục vụ cho công tác điều tra mới được tiến hành kiểm tra thư tín, điện thoại, điện tín của người khác.

* Ý nghĩa

Đảm bảo đời sống riêng tư của mỗi cá nhân không bị ai xâm phạm.

5. Quyền tự do ngôn luận.

a. Thế nào là quyền tự do ngôn luận của công dân?

- Quyền tự do ngôn luận có nghĩa là công dân có quyền phát biểu, bày tỏ quan điểm của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội của đất nước.

b. Nội dung quyền tự do ngôn luận của công dân.

Những hình thức và phạm vi thực hiện quyền tự do ngôn luận

- Phát biểu ý kiến trong các cuộc họp ở cơ quan, tổ dân phố, trường học...

- Viết bài đăng báo, đóng góp ý kiến về chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

- Đóng góp ý kiến, kiến nghị với đại biểu quốc hội, HĐND về các vấn đề mà mình quan tâm trong các lĩnh vực đời sống xã hội của địa phương và đất nước.

c. Ý nghĩa

Là cơ sở, điều kiện để công dân tích cực tham gia vào các hoạt động của Nhà nước và xã hội.

.....HẾT.....